TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LAI CHÂU** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 18 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Bích Nga
Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Bình
Ông Chúng Văn Him
- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Toà án
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên toà*:** Ông Đào Mạnh Hân, Kiểm sát viên.

Ngày 18/6/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2019 đối với *bị cáo*:

Họ và tên: **Thào Văn D**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1994 tại tỉnh C; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản T 2, xã T, thành phố C, tỉnh C; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Thào Văn T, sinh năm 1966 và con bà Vàng Thị T, sinh năm 1966; Có vợ là Phu Mì L, sinh năm 1998; Bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/01/2019 đến ngày 09/01/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo bỏ trốn trong giai đoạn điều tra bị truy nã ngày 21/3/2019, sau đó bị cáo đầu thú và bị tạm giam từ ngày 28/5/2019 cho đến nay *(bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 03/01/2019 Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy - Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đang làm nhiệm vụ khu vực bản T 2, xã T, thành phố T, tỉnh T thì phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang đối với Thào Văn D. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, Thào Văn D tự giác giao nộp 02 gói Heroine *(trong đó: 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột mầu trắng; 01 gói được gói bên ngoài bằng túi ni lon màu trắng, bên trong có 02 gói đều được gói bằng mảnh ni lon màu xanh, bên trong đều là chất bột màu trắng).* Theo D khai đó là Heroine của D mua được vào khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày 03/01/2019 tại khu vực đầu bản T 2, xã T, thành phố C của một người dân tộc Mông tên Si (D không biết địa

chỉ, chỗ ở của Si) với giá 200.000 đồng, nguồn gốc số tiền mua Heroine trên là của D. Sau khi mua được Heroine, Thào Văn D cầm số Heroine mua được trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ từ đầu bản T 2, xã T, thành phố C lên khu vực ruộng ngô gần Quốc lộ 4D cùng bản tìm nơi sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu phát hiện kiểm tra và thu giữ toàn bộ số Heroine trên.

Cùng ngày 03/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, số chất tinh bột màu trắng (03 gói) thu giữ của Thào Văn D trong quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang có tổng khối lượng là 0,39 gam *(không phẩy ba chín gam)*. Đồng thời thống nhất lấy toàn bộ khối lượng 0,39 gam làm mẫu vật gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu *(Bút lục 57,58)*.

Các vấn đề khác của vụ án:

Về nguồn gốc Heroine cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu thu giữa được của bị cáo Thào Văn D, theo lời khai của bị cáo, bị cáo mua Heroine của một người đàn ông người Mông tên Si không rõ lai lịch, kết quả điều tra không xác định được người đàn ông tên Si đã bán Heroine cho bị cáo là ai, ở đâu nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Kết luận giám định số 61/GĐ-KTHS ngày 06/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 03 (ba) mẫu vật (ký hiệu M1, M2, M3) thu giữ của Thào Văn D gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,39 gam *(Không phẩy ba mươi chín gam)* là ma túy, loại Heroine *(Bút lục 61)*.

Cáo trạng số 15/CT-VKSTP ngày 03/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đã truy tố Thào Văn D về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thào Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Thào Văn D từ 16 tháng đến 20 tháng tù, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/01/2019 đến ngày 09/01/2019, thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2019; Hình phạt bổ sung: đề nghị hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố Lai Châu *(Theo hồ sơ bên trong là 03 mảnh ni lon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Thào Chung Du trong quá trình bắt quả tang ngày 03/01/2019)*.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Cáo trạng, kết luận nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội làm công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 03/01/2019, tại khu vực bản T 2, xã T, thành phố C, tỉnh C, Thào Văn D đang tàng trữ trái phép 0,39 gam *(Không phẩy ba mươi chín gam)* Heroine thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang và thu giữ. Mục đích Thào Văn D tàng trữ Heroine là để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Thào Văn D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Thào Văn D có đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tại phiên tòa là có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đồng thời cần có một mức hình phạt phù hợp đủ để bị cáo có thời gian cai nghiện, nhằm tiếp tục răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài

liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp làm ruộng, có thời gian đi lao động tự do nhưng thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn mặt khác bị cáo còn phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử cần quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,39 gam *(Không phẩy ba mươi chín gam)* Heroine thu giữ của bị cáo, Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đã gửi toàn bộ mẫu vật đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố Lai Châu *(Theo hồ sơ bên trong là 03 mảnh ni lon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Thào Văn D trong quá trình bắt quả tang ngày 03/01/2019).* Xét thấy là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

[1] Tuyên bố bị cáo Thào Văn D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thào Văn D 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 07 (Bẩy) ngày, bị cáo còn phải chấp hành là 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng 23 (Hai mươi ba) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 5 năm 2019.

[3] Về vật chứng:

Tịch thu 0,39 gam *(không phẩy ba mươi chín gam)* Heroine thu giữ của Thào Văn D (Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đã gửi toàn bộ mẫu vật đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật là đúng quy định của pháp luật).

Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu *(Theo hồ sơ bên trong là 03 mảnh ni lon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Thào Văn D trong quá trình bắt quả tang ngày 03/01/2019).*

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 20 phút ngày 05/6/2019 giữa Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu).

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an thành phố Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi cục THADS thành phố Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Bích Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an thành phố Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi cục THADS thành phố Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Bích Nga